

Số: 07/QĐ-VTCB

Cửa Ông, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kết quả chỉ định thầu

**Gói thầu: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại
thuộc kế hoạch Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại.**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ CHẾ BIẾN THAN ĐÔNG BẮC

Căn cứ Quyết định số 576/QĐ-VTCB ngày 28/5/2024 của Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc về việc ban hành Quy định lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-VTCB ngày 29/10/2024 của Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc;

Căn cứ Quyết định số 671/QĐ-VTCB ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc về việc phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại thuộc kế hoạch Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-VTCB ngày 25/12/2025 của Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc về việc phê duyệt HSYC Gói thầu: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại;

Căn cứ Căn cứ Báo cáo đánh giá HSDX ngày 05/01/2026 của Tổ chuyên gia và Báo cáo thẩm định Kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại ngày 06/01/2026 của Tổ thẩm định.

Xét đề nghị của Phòng Cơ điện, Vận tải, Vật tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại thuộc kế hoạch Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH Vật tư Nhật Anh.

Địa chỉ: Số 871, khu 10B, Phường Quang Hanh, Quảng Ninh.

Điện thoại: 0912182431.

2. Giá trị trúng thầu: 1.873.246.100 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ tám trăm bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi sáu ngàn một trăm đồng chẵn).

3. Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.

4. Thời gian thực hiện gói thầu: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

5. Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên thực hiện xong các nghĩa vụ liên quan.

Điều 2. Giao cho Phòng Cơ điện, Vận tải, Vật tư đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu, tổ chức hoàn thiện và ký kết hợp đồng với nhà thầu trúng thầu theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng phòng Cơ điện, Vận tải, Vật tư và các phòng chức năng có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Hội đồng Quản trị;
- Chỉ huy Công ty;
- Như Điều 3;
- Lưu: CDVT, TCKT. M06.



Phương Kim Mừng

Số: 08/TB-VTCB

Cửa Ông, ngày 06 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả chỉ định thầu

Gói thầu: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại

Kế hoạch: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại.

Kính gửi: Công ty TNHH Vật tư Nhật Anh.

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-VTCB về việc Phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại thuộc Kế hoạch: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại của Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc.

Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc xin thông báo kết quả chỉ định thầu Gói thầu: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại như sau:

1. Thông tin về Nhà thầu được đề nghị trúng thầu:

- Tên nhà thầu: Công ty TNHH Vật tư Nhật Anh – MST: 5701785355.
- Địa chỉ: Số 871, khu 10B, Phường Quang Hanh, Quảng Ninh.
- Giá trúng thầu: 1.873.246.100 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ tám trăm bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi sáu ngàn một trăm đồng chẵn).
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên thực hiện xong các nghĩa vụ liên quan.

2. Kế hoạch hoàn thiện, ký kết hợp đồng:

Chúng tôi xin trân trọng kính mời nhà thầu: Công ty TNHH Vật tư Nhật Anh tới văn phòng Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc để hoàn thiện và ký kết hợp đồng.

- Thời gian ký hợp đồng: 08 giờ 30 phút ngày 07 tháng 01 năm 2026.
- Địa điểm ký kết hợp đồng: Tại văn phòng Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc – Khu 6B, Phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Hội đồng Quản trị;
- Chỉ huy Công ty;
- Công ty TNHH Vật tư Nhật Anh;
- Lưu: CĐVT, TCKT.M5.



GIÁM ĐỐC

Phường Kim Mung

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu: Mua sắm nhíp và quang nhíp ô tô các loại.

(Kèm theo Quyết định số 08/TB-VTCB ngày 06 tháng 01 năm 2025)

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
1	Lá nhíp trước số 1 Hyundai HD270	Lá	30,0	Việt Nam	850.000	25.500.000
2	Lá nhíp trước số 2 Hyundai HD270	Lá	30,0	Việt Nam	800.000	24.000.000
3	Lá nhíp trước số 3 Hyundai HD270	Lá	50,0	Việt Nam	620.000	31.000.000
4	Lá nhíp trước số 4 Hyundai HD270	Lá	35,0	Việt Nam	580.000	20.300.000
5	Lá nhíp trước số 5 Hyundai HD270	Lá	30,0	Việt Nam	540.000	16.200.000
6	Lá nhíp trước số 6 Hyundai HD270	Lá	30,0	Việt Nam	460.000	13.800.000
7	Lá nhíp trước số 7 Hyundai HD270	Lá	30,0	Việt Nam	370.000	11.100.000
8	Lá nhíp trước số 8 Hyundai HD270	Lá	25,0	Việt Nam	330.000	8.250.000
9	Lá nhíp trước số 9 Hyundai HD270	Lá	25,0	Việt Nam	250.000	6.250.000
10	Lá nhíp trước số 10 Hyundai HD270	Lá	25,0	Việt Nam	170.000	4.250.000
11	Lá nhíp sau số 1 Hyundai HD270	Lá	80,0	Việt Nam	1.070.000	85.600.000
12	Lá nhíp sau số 4 Hyundai HD270	Lá	60,0	Việt Nam	752.000	45.120.000
13	Lá nhíp sau số 5 Hyundai HD270	Lá	50,0	Việt Nam	693.000	34.650.000
14	Lá nhíp sau số 6 Hyundai HD270	Lá	30,0	Việt Nam	693.000	20.790.000
15	Lá nhíp sau số 7 Hyundai HD270	Lá	40,0	Việt Nam	620.000	24.800.000
16	Lá nhíp sau số 8 Hyundai HD270	Lá	30,0	Việt Nam	554.000	16.620.000
17	Lá nhíp sau số 9 Hyundai HD270	Lá	35,0	Việt Nam	480.000	16.800.000
18	Lá nhíp sau số 10 Hyundai HD270	Lá	40,0	Việt Nam	410.000	16.400.000
19	Lá nhíp sau số 11 Hyundai HD270	Lá	60,0	Việt Nam	345.000	20.700.000
20	Quang nhíp trước Hyundai HD270	Cái	70,0	Việt Nam	152.000	10.640.000

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
21	Quang nhíp sau Hyundai HD270	Cái	80,0	Việt Nam	348.000	27.840.000
22	Lá nhíp sau số 1 Kamaz 6520	Lá	80,0	Việt Nam	1.316.000	105.280.000
23	Lá nhíp sau số 4 Kamaz 6520	Lá	35,0	Việt Nam	1.033.000	36.155.000
24	Lá nhíp sau số 5 Kamaz 6520	Lá	25,0	Việt Nam	955.000	23.875.000
25	Lá nhíp sau số 6 Kamaz 6520	Lá	30,0	Việt Nam	830.000	24.900.000
26	Lá nhíp sau số 7 Kamaz 6520	Lá	25,0	Việt Nam	695.000	17.375.000
27	Lá nhíp sau số 8 Kamaz 6520	Lá	20,0	Việt Nam	620.000	12.400.000
28	Lá nhíp sau số 9 Kamaz 6520	Lá	20,0	Việt Nam	550.000	11.000.000
29	Lá nhíp sau số 10 Kamaz 6520	Lá	20,0	Việt Nam	460.000	9.200.000
30	Lá nhíp sau số 11 Kamaz 6520	Lá	20,0	Việt Nam	380.000	7.600.000
31	Lá nhíp sau số 12 Kamaz 6520	Lá	18,0	Việt Nam	298.000	5.364.000
32	Lá nhíp sau số 13 Kamaz 6520	Lá	10,0	Việt Nam	227.000	2.270.000
33	Lá nhíp trước số 1 Kamaz 6520	Lá	7,0	Việt Nam	1.028.000	7.196.000
34	Lá nhíp trước số 2 Kamaz 6520	Lá	7,0	Việt Nam	1.028.000	7.196.000
35	Lá nhíp trước số 3 Kamaz 6520	Lá	15,0	Việt Nam	804.000	12.060.000
36	Lá nhíp trước số 4 Kamaz 6520	Lá	15,0	Việt Nam	718.000	10.770.000
37	Lá nhíp trước số 5 Kamaz 6520	Lá	15,0	Việt Nam	648.000	9.720.000
38	Lá nhíp trước số 6 Kamaz 6520	Lá	15,0	Việt Nam	579.000	8.685.000
39	Lá nhíp trước số 7 Kamaz 6520	Lá	12,0	Việt Nam	520.000	6.240.000
40	Lá nhíp trước số 8 Kamaz 6520	Lá	12,0	Việt Nam	430.000	5.160.000
41	Lá nhíp trước số 9 Kamaz 6520	Lá	10,0	Việt Nam	361.000	3.610.000
42	Lá nhíp trước số 10 Kamaz 6520	Lá	10,0	Việt Nam	300.000	3.000.000
43	Lá nhíp trước số 11 Kamaz 6520	Lá	5,0	Việt Nam	205.000	1.025.000
44	Lá nhíp trước số 12 Kamaz 6520	Lá	5,0	Việt Nam	160.000	800.000
45	Quang nhíp trước Kamaz 6520	Cái	35,0	Việt Nam	190.000	6.650.000
46	Quang nhíp sau Kamaz 6520	Cái	70,0	Việt Nam	423.000	29.610.000
47	Quang nhíp trước Auman GTLD240.E4	Cái	70,0	Việt Nam	160.000	11.200.000
48	Quang nhíp sau Auman GTLD240.E4	Cái	70,0	Việt Nam	350.000	24.500.000
49	Lá nhíp sau số 1 Auman GTLD240.E4	Lá	30,0	Việt Nam	1.382.000	41.460.000
50	Lá nhíp sau số 2 Auman	Lá	15,0	Việt Nam	1.382.000	20.730.000

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
	GTLD240.E4					
51	Lá nhíp sau số 3 Auman GTLD240.E4	Lá	15,0	Việt Nam	1.382.000	20.730.000
52	Lá nhíp sau số 4 Auman GTLD240.E4	Lá	30,0	Việt Nam	1.040.000	31.200.000
53	Lá nhíp sau số 5 Auman GTLD240.E4	Lá	30,0	Việt Nam	960.000	28.800.000
54	Lá nhíp sau số 6 Auman GTLD240.E4	Lá	30,0	Việt Nam	860.000	25.800.000
55	Lá nhíp sau số 7 Auman GTLD240.E4	Lá	30,0	Việt Nam	785.000	23.550.000
56	Lá nhíp sau số 8 Auman GTLD240.E4	Lá	30,0	Việt Nam	702.000	21.060.000
57	Lá nhíp sau số 9 Auman GTLD240.E4	Lá	30,0	Việt Nam	546.000	16.380.000
58	Lá nhíp sau số 10 Auman GTLD240.E4	Lá	30,0	Việt Nam	457.000	13.710.000
59	Lá nhíp sau số 11 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	345.000	6.900.000
60	Lá nhíp trước số 1 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	1.190.000	23.800.000
61	Lá nhíp trước số 2 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	1.150.000	23.000.000
62	Lá nhíp trước số 3 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	890.000	17.800.000
63	Lá nhíp trước số 4 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	760.000	15.200.000
64	Lá nhíp trước số 5 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	650.000	13.000.000
65	Lá nhíp trước số 6 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	540.000	10.800.000
66	Lá nhíp trước số 7 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	450.000	9.000.000
67	Lá nhíp trước số 8 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	340.000	6.800.000
68	Lá nhíp trước số 9 Auman GTLD240.E4	Lá	20,0	Việt Nam	230.000	4.600.000
69	Lá nhíp trước số 10 Auman GTLD240.E4	Lá	10,0	Việt Nam	150.000	1.500.000
70	Lá nhíp sau số 1 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	1.382.000	41.460.000
71	Lá nhíp sau số 2 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	1.382.000	41.460.000
72	Lá nhíp sau số 3 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	1.382.000	41.460.000
73	Lá nhíp sau số 4 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	1.040.000	31.200.000
74	Lá nhíp sau số 5 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	960.000	28.800.000

TT	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Xuất xứ	Đơn giá	Thành tiền
75	Lá nhíp sau số 6 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	860.000	25.800.000
76	Lá nhíp sau số 7 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	785.000	23.550.000
77	Lá nhíp sau số 8 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	702.000	21.060.000
78	Lá nhíp sau số 9 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	546.000	16.380.000
79	Lá nhíp sau số 10 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	457.000	13.710.000
80	Lá nhíp sau số 11 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	345.000	10.350.000
81	Lá nhíp sau số 12 Howo CNHTC	Lá	30,0	Việt Nam	235.000	7.050.000
82	Lá nhíp trước số 1 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	1.090.000	21.800.000
83	Lá nhíp trước số 2 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	1.090.000	21.800.000
84	Lá nhíp trước số 3 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	890.000	17.800.000
85	Lá nhíp trước số 4 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	760.000	15.200.000
86	Lá nhíp trước số 6 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	540.000	10.800.000
87	Lá nhíp trước số 7 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	510.000	10.200.000
88	Lá nhíp trước số 8 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	450.000	9.000.000
89	Lá nhíp trước số 9 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	340.000	6.800.000
90	Lá nhíp trước số 10 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	230.000	4.600.000
91	Lá nhíp trước số 11 Howo CNHTC	Lá	20,0	Việt Nam	150.000	3.000.000
92	Quang nhíp trước Howo CNHTC	Cái	40,0	Việt Nam	180.000	7.200.000
93	Quang nhíp sau Howo CNHTC	Cái	40,0	Việt Nam	330.000	13.200.000
Tổng cộng giá hàng hóa trước thuế						1.702.951.000
Thuế GTGT 8%						170.295.100
Tổng cộng giá hàng hóa sau thuế						1.873.246.100

Bằng chữ: Một tỷ tám trăm bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi sáu ngàn một trăm đồng chẵn./.